

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỦ THỪA
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 13 - 01- 2022

“V/v tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦ THỪA, TỈNH LONG AN**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Tuấn

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Năm;
2. Ông Nguyễn Hồng Phong

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy An – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Kim Thoa – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 128/2021/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2021 về tranh chấp “ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 29/11/2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 54/2021/QĐST-HNGĐ ngày 27/12/2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị Ngọc M, sinh năm 1988. Địa chỉ: 11/3 Khu phố 11, thị trấn T, huyện T, tỉnh Long An. (có đơn xin vắng mặt)
2. Bị đơn: Ông Nguyễn Anh D, sinh năm 1988. Địa chỉ: 11/3 Khu phố 11, thị trấn T, huyện T, tỉnh Long An. (vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 04/5/2021, bản tự khai nguyên đơn bà Huỳnh Thị Ngọc M trình bày: Do quen biết nên bà Huỳnh Thị Ngọc M và ông Nguyễn Anh D tự nguyện đến với nhau. Năm 2008 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc. Thời gian gần đây ông bà thường xuyên xảy ra mâu thuẫn về tiền bạc, ông D uống rượu và đánh bà M, có lời lẽ đuổi bà M ra khỏi nhà nhiều lần. Năm 2019, bà M đã dọn ra ở nhà trọ và sống ly thân cho đến nay. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà M kiên quyết yêu cầu được ly hôn với ông D.

Quan hệ con chung: Bà M và ông D có 02 con chung tên Nguyễn Thị Ngọc Yến, sinh ngày: 13/12/2008 và Nguyễn Ngọc Huỳnh Anh, sinh ngày: 24/5/2018. Hiện 02 con chung đang sống với ông D. Bà M cho rằng hiện tại bà làm công nhân có thu nhập ổn định hàng tháng 7.000.000đ. Do đó, khi ly hôn bà M yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Yến. Bà M đề nghị giao cháu Anh cho ông D trực tiếp nuôi dưỡng. Tuy nhiên đến ngày 24/12/2021 thì bà M đồng ý tự nguyện giao 02 con chung cho ông D nuôi dưỡng. Bà M không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Quan hệ tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ngoài ra không có yêu cầu nào khác.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Nguyễn Anh D không có mặt, không có văn bản trình bày ý kiến và yêu cầu của ông đối với yêu cầu khởi kiện của bà M.

Tòa án tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng ông D không tham gia nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An phát biểu: Tòa án đã thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ tranh chấp và đúng tư cách các đương sự, việc giải quyết vụ án đúng thời hạn quy định. Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán và những người tiến hành tố tụng đã tuân theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định pháp luật. Về nội dung vụ án: Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được bà M yêu cầu ly hôn là phù hợp nên chấp nhận. Về con chung: giao 02 con chung cho ông D nuôi dưỡng, bà M không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quan hệ hôn nhân giữa bà Huỳnh Thị Ngọc M và ông Nguyễn Anh D có đăng ký kết hôn, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Nay bà Huỳnh Thị Ngọc M yêu cầu ly hôn, ông D đang cư trú tại khu phố 11, thị trấn T, huyện Thủ Thừa, nên Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Bà Huỳnh Thị Ngọc M có đơn xin xét xử vắng mặt, ông Nguyễn Anh D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để xét xử, nhưng vắng mặt không rõ lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông bà theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu khởi kiện của Bà Huỳnh Thị Ngọc M, Hội đồng xét xử xét thấy:

Về quan hệ hôn nhân: Trong thời gian chung sống giữa bà M và ông D đã xảy ra mâu thuẫn về tiền bạc và do ông D thường xuyên ăn nhậu xong đánh

đập bà M; bà M đã nhiều lần khuyên giải nhưng ông D không khắc phục được dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng gay gắt. Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án cùng các tài liệu bà M cung cấp gồm đơn khởi kiện có thể hiện rõ lời trình bày của bà M về mâu thuẫn vợ chồng. Tuy nhiên ông D không có ý kiến hay phản đối. Do đó nhận thấy trong thời gian chung sống giữa bà M và ông D đã xảy ra mâu thuẫn nhưng cả hai bên không tìm cách để giải quyết mâu thuẫn dẫn đến vợ chồng thường xuyên gây cãi hậu quả ông bà không còn sống chung từ năm 2019. Tòa án tiến hành hòa giải cho bà M và ông D trở về đoàn tụ đồng thời cho thêm thời gian để ông bà khắc phục tình trạng hôn nhân của mình, song ông D không tham gia hòa giải. Tại phiên tòa ông D cũng vắng mặt cho thấy ông không còn thiết tha với mối quan hệ hôn nhân này. Bà M vẫn cương quyết ly hôn do vợ chồng đã sống ly thân và không còn quan tâm chăm sóc yêu thương nhau. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, bà M và ông D không còn sống chung, không còn quan tâm chăm sóc nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó yêu cầu xin ly hôn của bà M là phù hợp theo quy định tại Điều 51, Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

Về con chung: Bà M và ông D có 02 con chung tên Nguyễn Thị Ngọc Yến, sinh ngày: 13/12/2008 và Nguyễn Ngọc Huỳnh Anh, sinh ngày: 24/5/2018. Nhận thấy, mặc dù cháu Yến trên 7 tuổi có nguyện vọng được sống chung với bà M nhưng do bà M chưa có nhà riêng và hiện đang sống một mình ở phòng trọ khoảng 20m², điều kiện vật chất môi trường sống thiếu thốn. Bà M đi làm ca đêm từ 18h hôm nay tới 06h sáng hôm sau. Thực tế được bà M thừa nhận từ khi bà bỏ ra ngoài thuê phòng trọ sinh sống một mình con chung vẫn khỏe mạnh và phát triển bình thường khi sống chung với ông D tại nhà cha mẹ ông Dũng. Khi bà M về thăm nom chăm sóc hai con chung ông D vẫn tạo điều kiện mà không ngăn cản. Từ đó nhận thấy bà M chưa đảm bảo được điều kiện tốt để trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Mặc dù bà M đi nơi khác sinh sống nhưng ông D vẫn trực tiếp nuôi dưỡng con chung tốt. Quá trình giải quyết vụ án bà M tự nguyện giao 2 con chung cho ông D trực tiếp nuôi dưỡng; ông D không có ý kiến phản đối. Do đó để đảm bảo con chung có môi trường và điều kiện sống tốt hơn và không làm xáo trộn tâm lý cũng như tinh thần con chung HĐXX giao con chung cho ông D trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ông D không yêu cầu nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Tài sản chung, nợ chung: Bà M xác định không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét giải quyết trong vụ án này.

Tại phiên tòa lời phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa tham gia phiên tòa là phù hợp nên được chấp nhận.

Về án phí: Bà M phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, các Điều 35, 39, 147, 227, 228 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 51, 56, 81, 82, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị Ngọc M đối với ông Nguyễn Anh D.

Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thị Ngọc M được ly hôn với ông Nguyễn Anh D.

Về con chung: Giao con chung Nguyễn Thị Ngọc Yên, sinh ngày: 13/12/2008 và Nguyễn Ngọc Huỳnh Anh, sinh ngày: 24/5/2018 cho ông Nguyễn Anh D trực tiếp nuôi dưỡng cho tới khi con chung đủ 18 tuổi. Bà M không phải cấp dưỡng nuôi con chung do ông D không yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con chung được quyền đến thăm, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản. Vì lợi ích của con, thì một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con cũng như mức cấp dưỡng.

2. Án phí: Bà Huỳnh Thị Ngọc M phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Khấu trừ 300.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0007865 ngày 27/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủ Thừa sang án phí. Bà Huỳnh Thị Ngọc M không phải nộp thêm án phí.

3. Án xử sơ thẩm, các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc từ ngày niêm yết bản án.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Thủ Thừa;
- Chi cục THADS huyện Thủ Thừa;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn T;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thanh Tuấn